

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 08-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Phạm Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gấm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành T, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 32/71B, Tổ dân phố M, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thị V; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 12 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

2. Đoàn Văn V, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn A, xã V, huyện Vo, TP. Hải Phòng; chỗ ở: Số nhà TDP, phường P, K, TP. Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn T và bà Đặng Thị M; bị cáo có vợ là Xa Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: Không. Bị

cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 10 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Quang V, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: K, phường N, quận K, TP. Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không, nhân thân: ngày 12 tháng 9 năm 2021, V còn trộm cắp 01 chiếc điện thoại trị giá 2.800.000 đồng trên địa bàn quận Kiến An và bị Toà án nhân dân quận Kiến An xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10 tháng 11 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Văn S, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện A, TP. Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Lê Thị Tuyết V; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 01 tháng 10 năm 2018, Hoàng Văn S bị đưa vào Cơ sở cai nghiện số 2 Tiên Lãng, Hải Phòng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 20/QĐTA ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, TP. Hải Phòng (chưa được xóa). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 10 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa.

5. Đồng Văn P, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1994, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, A, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 12 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa

6. Lê Văn H, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số Q, phường T, quận K, TP. Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trần Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 10/2014/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2014, Tòa án nhân dân quận Kiến An, TP Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (đã được xóa án tích), tiền sự: Ngày 12 tháng 5 năm 2000, Hướng bị đưa vào trường giáo dưỡng ở huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình theo Quyết định số 821 của UBND thành phố Hải Phòng (đã được xóa), nhân thân: ngày 12 tháng 9 năm 2021 Hướng còn trộm cắp 01 chiếc điện thoại trị giá 2.800.000 đồng trên địa bàn quận Kiến An và bị Toà án nhân dân quận Kiến An xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18

tháng 9 năm 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên tòa

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn B, địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn C, địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 13 tháng 8 năm 2021 đến 14 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Thành T cùng đồng phạm đã liên tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện An Lão, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Đêm ngày 12 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Thành T rủ Đồng Văn P, Đoàn Văn V đi trộm cắp gạch men, P và V đồng ý. V và P buộc xe kéo ba bánh tự chế của T vào đuôi xe mô tô nhãn hiệu MIO (không rõ Biển kiểm soát) của V, T điều khiển xe chở V, P từ nhà T ở số M, tổ dân phố M, phường N, quận K đi trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà Hoàng Văn S ở khu A, thị trấn T, T dừng xe vào nhà S thì gặp Nguyễn Quang V ở đó. T rủ S và Vi đi trộm cắp gạch men, Vi và S đồng ý. T tiếp tục điều khiển xe chở P, V, S và Vi đến trước cửa hàng gạch men của anh Nguyễn Văn B ở tổ dân phố X, thị trấn T, huyện A, TP. Hải Phòng thì dừng xe lại và bảo mọi người xuống bê gạch lên xe còn T ngồi trên xe cảnh giới. P, Vi, S lần lượt bê gạch chuyển cho V xếp lên xe được 16 viên thì dừng lại rồi quay về hướng quận Kiến An. Trên đường đi, S, Vi và V xuống xe về nhà còn T tiếp tục chở P cùng số gạch sang xã An Đồng, huyện An Dương giấu gạch ở bãi đất trống.

Vụ thứ hai: Khoảng 04 giờ ngày 14 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Thành T rủ Lê Văn H, Đoàn Văn V (đang chơi ở nhà T) tiếp tục đi trộm cắp gạch tại Cửa hàng gạch men của anh Nguyễn Văn B ở Tổ dân phố X, thị trấn T. T buộc xe kéo ba bánh tự chế của T vào sau xe mô tô MIO của V rồi điều khiển xe chở V và H đi về phía thị trấn T. Do anh B không để gạch men ở trước cửa hàng của mình nên T bảo cả ba đi về khu vực A, thị trấn T xem nhà ai có tài sản gì thì lấy. Đến ngã ba A, T rẽ vào khu tái định cư thấy trước cửa nhà anh Hoàng Văn C có chậu cây mai chiếu thủy nên dừng xe lại. T ngồi trên xe cảnh giới bảo V, H xuống bê cây lên xe. Sau đó cả ba đi sang xã An Đồng, huyện An Dương cất giấu cây mai chiếu thủy ở bãi đất trống cùng chỗ cất giấu 16 viên gạch men.

Đến sáng ngày 15 tháng 8 năm 2021, T một mình đi sang bên An Đồng, huyện An Dương bán 16 viên gạch men với giá 700.000 đồng và bán chậu cây mai chiếu thủy với giá 700.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết. Số tiền 1.400.000 đồng T không chia cho ai mà dùng để chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Lão số 21 ngày 06 tháng 09 năm 2021 kết luận: “16 (Mười sáu) viên gạch lát nền Viglacera kích thước (80x80) cm chưa qua sử dụng, trị giá: 2.048.000 đồng”.

Tại bản định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Lão số 22 ngày 06 tháng 09 năm 2021 kết luận: “ 01 (Một) cây mai chiếu thủy được trồng trên chậu sứ màu trắng có đặc điểm: Cây 2 thân, 3 tán, chiều cao cây là 70 cm, đường kính của cây là 07 cm, đường kính tán 01 mét, trị giá 5.000.000 đồng. 01 chậu sứ màu trắng kích thước: cao 50 cm, đường kính 40 cm, trị giá 120.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.120.000 đồng”.

Trong quá trình điều tra, Công an huyện An Lão còn xác định được ngày 02 tháng 8 năm 2021, Hoàng Văn S và Nguyễn Quang V còn trộm cắp 02 viên gạch lát nền Viglacera của anh Nguyễn Văn B. Qua định giá, 02 viên gạch này có trị giá 256.000 đồng. Đối với 02 viên gạch mà Vi và H trộm cắp của anh B vào ngày 02 tháng 8 năm 2021, đã bị vỡ 01 viên còn 01 viên gạch Viglacera, Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão trả lại cho anh Bắc.

Đối với chiếc xe ba bánh tự chế và chiếc xe MIO mà các đối tượng dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, qua xác minh, chiếc xe mô tô MIO (không rõ biển kiểm soát) là do V mượn của anh Hoàng Văn M, trú tại : Số nhà T, phường P, quận K. Tháng 9 năm 2021, Anh M đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết với giá 3.000.000 đồng. Chiếc xe ba bánh tự chế là của T, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, T đã bán chiếc xe này cho một người không quen biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo Nguyễn Thành T, Đoàn Văn V, Nguyễn Quang V, Hoàng Văn S, Đồng Văn P đã bồi thường 5.000.000 đồng tiền 16 viên gạch lát nền Viglacera cho anh Nguyễn Văn B. Gia đình các bị can Nguyễn Thành T, Đoàn Văn V đã bồi thường 6.000.000 đồng tiền chậu sứ và cây mai chiếu thủy cho anh Hoàng Văn C. Anh B và anh C không có yêu cầu gì thêm và cùng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Thành T và Đoàn Văn V.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thành T, Đoàn Văn V, Nguyễn Quang V, Hoàng Văn S, Đồng Văn P, Lê Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án ở trên.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 08 tháng 3 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T,

Đoàn Văn V, Nguyễn Quang V, Hoàng Văn S, Đồng Văn P, Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 xử phạt bị cáo Đoàn Văn V từ 09 (chín) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 09 (chín) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 56, Điều 38 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V từ 09 (chín) đến 15 (mười lăm) tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Quang V 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” buộc Nguyễn Quang V phải chấp hành hình phạt chung từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đồng Văn P từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 56, Điều 38 xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 15 (mười) đến 21 (hai mươi một) tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Lê Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” buộc Lê Văn H phải chấp hành hình phạt chung từ 39 (ba mươi chín) đến 45 (bốn mươi lăm) tháng tù.

Về vật chứng: 01 áo phông ngắn tay màu xanh có cổ, phía trước ngực bên trái có nhãn hiệu "Nike" màu trắng, 01 quần lửng màu đen là tài sản của Đoàn Văn V nhưng bị cáo xác nhận không còn giá trị sử dụng và không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 3 năm 2022).

Về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, biên bản nhận dạng và bản ảnh hiện trường, Bản kết luận định giá tài sản số 21 số 22 ngày 06 tháng 09 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão, phù hợp với lời khai bị hại, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Lần thứ nhất vào đêm ngày 12 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Thành T, Đồng Văn P, Đoàn Văn V, Hoàng Văn S, Nguyễn Quang V đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của gia đình anh Nguyễn Văn B lén lút chiếm đoạt 16 viên gạch lát nền Viglacera trị giá 2.048.000 đồng. Lần thứ hai: Khoảng 4 giờ ngày 14 tháng 8 năm 2021, Nguyễn Thành T, Lê Văn H, Đoàn Văn V đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của gia đình anh Hoàng Văn C lén lút chiếm đoạt cây mai chiếu thủy trồng trong chậu sứ trị giá 5.120.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án. Do đó, cần phải cân nhắc mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Hoàng Văn S, Nguyễn Quang V, Đồng Văn P và Lê Văn H phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành T, Đoàn Văn V phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo T, V, S, Vi, P và H thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thành T, Đoàn Văn V, Hoàng Văn S, Nguyễn Quang V, Đồng Văn P được gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đồng Văn P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đoàn Văn V có thời gian tham gia quân ngũ (Quyết định xuất ngũ số 02/QĐ-XN ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Lữ Đoàn 147 Hải Quân) nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Văn V và Nguyễn Thành T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS do bị hại là anh Bắc và anh Chi đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công mà chỉ cùng nhau đi trộm cắp tài sản.

[6.1] Bị cáo Nguyễn Thành T là người khởi xướng, cầm đầu, là người chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội, tham gia cả hai lần trộm cắp, tiêu thụ tài sản trộm cắp và chiếm giữ toàn bộ số tiền do trộm cắp mà có nên giữ vai trò chính và phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất.

[6.2] Các bị cáo V, S, Vi, P và H đều tham gia trộm cắp tài sản với vai trò người thực hành nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, Lê Văn H sau khi cùng các đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp ở huyện An Lão đã liên tiếp thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản ở quận Kiến An, cụ thể: Ngày 2 tháng 9 năm 2021, Lê Văn H thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn phường Ngọc Sơn, quận Kiến An nên đã bị Công an phường Ngọc Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09 ngày 18 tháng 9 năm 2021; ngày 12 tháng 9 năm 2021 H còn trộm cắp 01 chiếc điện thoại trị giá 2.800.000 đồng trên địa bàn quận Kiến An và bị Tòa án nhân dân quận Kiến An xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022. Như vậy, bị cáo H có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật rất kém nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao thứ hai sau T.

[6.3] Bị cáo Hoàng Văn S có 01 tiền sự ngày 01 tháng 10 năm 2018 bị đưa vào Cơ sở cai nghiện số 2 Tiên Lãng, Hải Phòng theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 20/QĐTA ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện An Lão. Đến ngày 7 tháng 5 năm 2020, S chấp hành xong và trở về địa phương (chưa được xóa).

[6.4] Bị cáo Nguyễn Quang V sau khi cùng các đồng phạm thực hiện hành vi trộm cắp ở An Lão, ngày 2 tháng 9 năm 2021 còn có hành vi trộm cắp trên địa bàn phường Ngọc Sơn, quận Kiến An nên đã bị Công an phường Ngọc Sơn ra

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11 ngày 18 tháng 9 năm 2021; ngày 12 tháng 9 năm 2021 Vi cùng H còn trộm cắp 01 chiếc điện thoại trị giá 2.800.000 đồng trên địa bàn quận Kiến An và bị Toà án nhân dân quận Kiến An xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự tại bản án số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022.

[6.5] Bị cáo Đoàn Văn V đã cùng T tham gia cả hai lần trộm cắp tài sản và phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Như vậy, Đoàn Văn V, Hoàng Văn S, Nguyễn Quang V đều phải chịu trách nhiệm hình sự cao thứ ba sau T và H. Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đoàn Văn V từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù. Xét, bị cáo Đoàn Văn V đã cùng T tham gia cả hai lần trộm cắp tài sản nhưng đều ở vai trò thứ yếu, đã vận động gia đình bồi thường cho bị hại, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bản thân V từng tham gia quân ngũ và V lại là bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhất so với các bị cáo khác trong vụ án nên mức hình phạt của Đoàn Văn V cần thấp hơn so với mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp và thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[6.6] Bị cáo Đồng Văn P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân không tiền án, tiền sự nên chịu trách nhiệm hình sự thấp nhất trong vụ án. Từ những nhận định trên thấy việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật đối với các bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên toà là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, hiện tại không có việc làm và không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn B, anh Hoàng Văn C đã nhận tiền bồi thường của gia đình các bị cáo và không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: 01 áo phông ngắn tay màu xanh có cổ, phía trước ngực bên trái có nhãn hiệu "Nike" màu trắng, 01 quần lửng màu đen là tài sản của Đoàn Văn V nhưng bị cáo xác nhận không còn giá trị sử dụng và không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu huỷ (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 3 năm 2022).

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Trong vụ án còn có các đối tượng là người đàn ông mua cây mai chiếu thủy và gạch men, xe kéo do T bán, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch là ai. Tài liệu có trong hồ sơ, ngoài lời khai của T thì không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với hành vi trộm cắp 02 viên gạch lát nền Viglacera trị giá 256.000 đồng của Hoàng

Văn S và Nguyễn Quang V, Công an huyện An Lão đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và V vào 15 tháng 12 năm 2021. Đối với Hoàng Văn M là người cho V mượn chiếc xe mô tô MIO nhưng do M không biết V mượn chiếc xe này để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Nguyễn Thành T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 27 tháng 12 năm 2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Đoàn Văn V 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 21 tháng 10 năm 2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 56, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Nguyễn Quang V 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Quang V 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” buộc Nguyễn Quang V phải chấp hành hình phạt chung là 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 10 tháng 11 năm 2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Hoàng Văn S 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 18 tháng 10 năm 2021).

Căn cứ vào 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Đồng Văn P 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 27 tháng 12 năm 2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 56, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Lê Văn H 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 03 tháng 3 năm

2022 của Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt Lê Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” buộc Lê Văn H phải chấp hành hình phạt chung là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 18 tháng 9 năm 2021).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 áo phông ngắn tay màu xanh có cổ, phía trước ngực bên trái có nhãn hiệu "Nike" màu trắng, 01 quần lửng màu đen (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 3 năm 2022)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các bị cáo Nguyễn Thành T, Đồng Văn P, Đoàn Văn V, Hoàng Văn S, Nguyễn Quang V, Lê Văn H phải nộp mỗi người 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo Nguyễn Thành T, Đồng Văn P, Đoàn Văn V, Hoàng Văn S, Nguyễn Quang V, Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại anh Nguyễn Văn B, anh Hoàng Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Nguyễn Tuấn Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Anh

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh